

Số: 2090/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT
VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1340/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1980.

Hộ khẩu thường trú: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Huy T, sinh năm: 1975.

Hộ khẩu thường trú: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy: Người yêu cầu có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu giải quyết việc ly hôn theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 48, Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1340/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

2. Sung vào công quỹ Nhà nước 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Huy T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức theo Biên lai số AA/2021/0027259 ngày 20 tháng 5 năm 2022.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Dũng